

ESSAY WRITING ERRORS OF ENGLISH-MAJOR STUDENTS AT NHA TRANG UNIVERSITY AND SOME SUGGESTIONS TO REDUCE ERRORS

Bui Thi Ngoc Oanh*, Bui Van Anh

Nha Trang University

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	04/3/2023	Writing is an essential and important skill to study and success of English-major students; however, writing skills are also difficult to students. Students have to use language to convey their ideas, develop ideas, choose appropriate words and check grammar. Therefore, students usually commit errors in writing essays. The purpose of this paper is to list errors and error frequency in the subject of Writing 3, writing essays, and propose solutions to reduce students' errors. The research population was 40 English-major students of the course 63 and the research objects were their errors from 120 papers of the pretest, mid-term test and final exam. Students wrote essays of comparison and contrast, causes and effects and argumentative essays. Both qualitative methods (interviews) and quantitative methods (error statistics, and online survey) were utilized in this paper. Research results showed that the most common errors of students at Nha Trang University were no topic sentences, verb forms, singular and plural nouns, spelling, abbreviation and word choice. From the results of this study, lecturers and students will pay attention to these errors in teaching and learning so that students' essay writing skills will be improved.
Revised:	18/4/2023	
Published:	18/4/2023	
KEYWORDS		
English-major students		
Writing skills		
Writing essays		
Writing errors		
Ways to reduce errors		

CÁC LỖI KHI VIẾT BÀI LUẬN CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGỮ ĐẠI HỌC NHA TRANG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP HẠN CHẾ LỖI

Bùi Thị Ngọc Oanh*, Bùi Văn Anh

Trường Đại học Nha Trang

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	04/3/2023	Viết là kỹ năng thiết yếu và quan trọng đối với việc học và sự thành công của sinh viên chuyên ngữ, tuy nhiên viết cũng là kỹ năng khó đối với sinh viên. Sinh viên phải sử dụng ngôn ngữ để truyền đạt ý tưởng, phát triển ý, lựa chọn từ vựng, và kiểm tra lại ngữ pháp. Do đó, sinh viên thường mắc các lỗi khi viết bài luận. Mục đích của bài báo này là liệt kê các lỗi, tần suất các lỗi thường gặp trong môn Viết 3, Viết bài luận tiếng Anh và đưa ra giải pháp hạn chế các lỗi của sinh viên. Khách thể nghiên cứu là 40 sinh viên chuyên ngữ khóa 63 và đối tượng nghiên cứu là các lỗi trong 120 bài viết trong các bài kiểm tra đầu năm, kiểm tra giữa kỳ và thi cuối kỳ. Sinh viên viết bài luận về các thể loại so sánh, tương phản, nguyên nhân, kết quả và tranh luận. Bài viết sử dụng phương pháp định tính (phỏng vấn) và phương pháp định lượng (thống kê các lỗi và khảo sát trực tuyến). Kết quả nghiên cứu cho thấy các lỗi phổ biến nhất của sinh viên Đại học Nha Trang là không có câu chủ đề cho các đoạn, dạng động từ, danh từ số ít và số nhiều, viết sai chính tả, viết tắt và lựa chọn từ. Từ kết quả nghiên cứu này, giảng viên và sinh viên sẽ chú ý đến các lỗi này trong giảng dạy và học tập để kỹ năng viết bài luận của sinh viên ngày càng tốt hơn.
Ngày hoàn thiện:	18/4/2023	
Ngày đăng:	18/4/2023	
TỪ KHÓA		
Sinh viên chuyên ngữ		
Kỹ năng viết		
Viết bài luận		
Các lỗi viết		
Cách hạn chế lỗi		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7481>

* Corresponding author. Email: oanhbntn@ntu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong tất cả các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh thì kỹ năng viết là kỹ năng phức tạp nhất và cũng là kỹ năng quan trọng đối với sinh viên. Viết là kỹ năng thiết yếu trong việc học tiếng Anh bởi vì kỹ năng này giúp người học thành công trên con đường học vấn [1]. Kỹ năng viết đòi hỏi người học sử dụng khả năng ngôn ngữ để tạo ra ý tưởng chính, phát triển ý, tóm tắt lại quan điểm chính của các chuyên gia, có đủ kiến thức về lựa chọn từ vựng, lựa chọn chủ đề, dấu câu, liên kết câu và tìm tài liệu tham khảo phù hợp. Ngoài ra, Khazrouni (2019) [2] cũng chỉ ra rằng viết có vai trò quan trọng trong phát triển một số kỹ năng của người học như phân tích, tranh luận và phản biện. Trong khảo sát của Kim (2009) [3] trong các công ty đa quốc gia Hàn Quốc, thì kỹ năng viết tiếng Anh là quan trọng nhất bao gồm viết email, báo cáo thương mại và hợp đồng tiếng Anh. Tương tự, kết quả khảo sát của Moore và đồng nghiệp (2015) [4] cũng chỉ ra rằng kỹ năng viết tiếng Anh là quan trọng hoặc rất quan trọng trong các hoạt động công việc hàng ngày.

Tuy nhiên, theo Nunan (1989) [5] “học viết mạch lạc và truyền cảm là khó nhất trong tất cả các kỹ năng của người dùng ngôn ngữ, dù là ngôn ngữ thứ nhất, thứ hai hay ngoại ngữ.” Ngoài ra, viết là kỹ năng khó vì đó là một quá trình gồm nhiều giai đoạn là “tổng hợp và sắp xếp ý tưởng, viết nháp, đọc lại và hiệu chỉnh” các cấu trúc câu, từ vựng và ngữ pháp tiếng Anh. Do đó, việc mắc lỗi khi viết tiếng Anh là điều không tránh khỏi [6]. Lỗi là quá trình phát triển tự nhiên của ngôn ngữ để tiến bộ trong quá trình dạy và học. Corder (1967) [7] cho rằng lỗi của người học ngôn ngữ là rất quan trọng vì “đó là cách người học học và đặc thù ngôn ngữ, thể hiện các chiến lược và quá trình khám phá ngôn ngữ của người học.” Bên cạnh đó, Corder (1967) [6] cũng cho rằng phân tích các lỗi còn giúp giáo viên biết được cần củng cố kiến thức gì cho người học trong quá trình dạy. James (1998) [8] cũng đồng ý rằng “các lỗi của người học là dấu ấn về tiến độ hiện tại trong ngôn ngữ đích của người học.” Gass và Selinker (2008) [9] cũng đồng ý rằng lỗi “điễn ra theo hệ thống và lặp đi lặp lại mà người học không chú ý đến.”

Lỗi được chia thành hai loại: lỗi giao thoa ngôn ngữ (interlingual errors) và lỗi tự ngữ đích (intralingual errors). Lỗi giao thoa ngôn ngữ xảy ra khi người học vô tình hay cố ý liên hệ những gì họ biết và những gì họ chưa biết khi học một ngôn ngữ mới [10] và người học mang kiến thức của ngôn ngữ mẹ đẻ để thể hiện ngôn ngữ đích [11]. Lỗi ngữ tự đích là kết quả có thiếu kiến thức trong ngôn ngữ nguồn như áp dụng sai các quy luật và các ngoại lệ của ngôn ngữ [10]. Phuket và Othman (2015) [12] đã chia các lỗi giao thoa và lỗi ngữ tự đích như sau. Lỗi giao thoa có các lỗi ngữ pháp (sai thì, lược bỏ, thêm vào, dùng sai đại từ, giới từ, mạo từ, danh từ, tính từ, chủ ngữ và động từ hòa hợp); lỗi từ vựng (dịch sai từ) và lỗi kỹ thuật (dấu phẩy, dấu chấm, viết hoa). Lỗi ngữ tự đích bao gồm lỗi ngữ pháp (dạng động từ, đại từ không phù hợp, tính từ so sánh, câu không hoàn chỉnh, từ nối, động từ nguyên mẫu và động danh từ); lỗi từ vựng (lựa chọn sai từ) và lỗi kỹ thuật (câu hỏi, chính tả).

Theo Victor (1973) [13] có nhiều loại lỗi khác nhau như: lỗi chính tả, lỗi dấu câu, cấu trúc câu, các nhóm động từ, nhóm danh từ, đại từ, tính từ, giới từ, dùng từ và thành ngữ, viết tắt, thiếu luyện tập và sự bất cẩn. Khi nghiên cứu trường hợp về các lỗi sai sinh viên Trung Quốc hay mắc phải khi học tiếng Anh ở Malaysia, hai nhà nghiên cứu của trường Ngôn ngữ học Darus và Ching (2009) [14] đã nhận ra bốn lỗi sai phổ biến theo thứ tự từ nhiều lỗi đến ít lỗi hơn bao gồm: lỗi chính tả và dấu câu, lỗi về thì tiếng Anh, giới từ và sự hòa hợp chủ ngữ và động từ. Hai nhà nghiên cứu cũng chỉ ra rằng số lượng lỗi trong mỗi thể loại không nhất thiết biểu thị mức độ khó của những lỗi này đối với sinh viên. Số lượng lỗi ít hơn không có nghĩa là những lỗi đó ít khó hơn đối với sinh viên mà số lỗi ít hơn chỉ đơn giản là các lỗi trong nhóm này xảy ra ít hơn so với số lỗi các nhóm khác. Những lỗi này là do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ và không biết đầy đủ các quy luật ngữ pháp của tiếng Anh.

Hamed (2018) [15] đã nghiên cứu những lỗi ngôn ngữ cơ bản bao gồm: lỗi hình thức, lỗi ngữ pháp, lỗi cú pháp và từ vựng. Những lỗi phổ biến nhất trong bài viết của sinh viên là lỗi chính tả, viết hoa, các thì, dấu câu, mạo từ và giới từ. Theo Khatteer (2019) [6] các lỗi thông thường mà

sinh viên chuyên ngữ tiếng Anh mắc phải khi viết bài theo thứ tự từ nhiều đến ít là dấu câu, lỗi chính tả, lỗi giới từ, lỗi mạo từ, lỗi dùng thì động từ, và lỗi cấu tạo từ.

Phạm Vũ Phi Hồ và Phạm Nguyễn Thùy Dương (2009) [16] phân tích 9 lỗi sai thông thường của sinh viên Việt Nam khi viết văn tranh luận bao gồm: thì tiếng Anh, lỗi chính tả, giới từ, mạo từ, các từ trong cụm từ, từ loại, các dạng động từ, sự hòa hợp chủ ngữ và động từ và trật tự tính từ-danh từ. Phạm Vũ Phi Hồ và Phạm Ngọc Thùy Dương (2015) [17] xác định các lỗi của sinh viên năm nhất khi viết nhật ký là các lỗi về thì, cách kết hợp các từ cùng nhau, lỗi chính tả và các dạng động từ.

Từ các loại lỗi của các nhà nghiên cứu trước và thống kê các bài viết của sinh viên, trong bài viết này, tác giả đã phân chia các lỗi thành 3 loại là các lỗi về hình thức, các lỗi ngữ pháp và các lỗi kỹ thuật. Các lỗi về hình thức là đoạn văn mở đầu và kết thúc ngắn, không phát triển ý, không có đoạn kết luận, không có câu chủ đề, không chia thành nhiều đoạn và không có câu luận đề. Các lỗi ngữ pháp bao gồm danh từ số ít và số nhiều, sự hòa hợp chủ ngữ và động từ, từ nối, các dạng động từ, mạo từ, giới từ và mệnh đề quan hệ. Các lỗi kỹ thuật là lỗi viết tắt, chính tả, dấu câu, viết hoa, câu không hoàn chỉnh và cấu trúc song song.

Bài viết này sẽ nghiên cứu các lỗi sai sinh viên chuyên ngữ năm hai của trường Đại học Nha Trang lớp 63NNA-4 học kỳ 1 năm học 2022 – 2023 trong bài khảo sát đầu tiên, kiểm tra giữa kỳ và thi cuối kỳ các bài luận tiếng Anh trong môn Viết 3 và đưa ra gợi ý cách khắc phục các lỗi khi viết bài luận tiếng Anh.

2. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể nghiên cứu là 40 sinh viên chuyên ngữ khóa 63 học kỳ 1 năm học 2022 -2023 trường Đại học Nha Trang học môn Viết 3 trong 15 tuần.

Giảng viên cho sinh viên làm bài kiểm tra đầu năm trong tuần đầu tiên và liệt kê các lỗi sai sinh viên mắc phải. Tuần thứ 2, giảng viên sẽ phân tích các lỗi sai, sinh viên xem lại các lỗi sai và thảo luận với nhau biện pháp để khắc phục những lỗi sai này. Sinh viên trình bày trước lớp cách hạn chế các lỗi sai của mình. Trong 13 tuần tiếp theo, giảng viên cho sinh viên luyện viết các bài văn với số lượng 250 từ các thể loại văn tự do, văn so sánh và tương phản, văn nguyên nhân kết quả và văn tranh luận. Sinh viên làm bài kiểm tra giữa kỳ và thi cuối kỳ và giảng viên liệt kê các lỗi sinh viên trong những bài viết này. Cuối khóa 40 sinh viên làm bài khảo sát thực tuyến và 12 sinh viên bất kỳ được phỏng vấn sâu nhằm tìm ra giải pháp khắc phục các lỗi.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả các lỗi qua ba bài kiểm tra

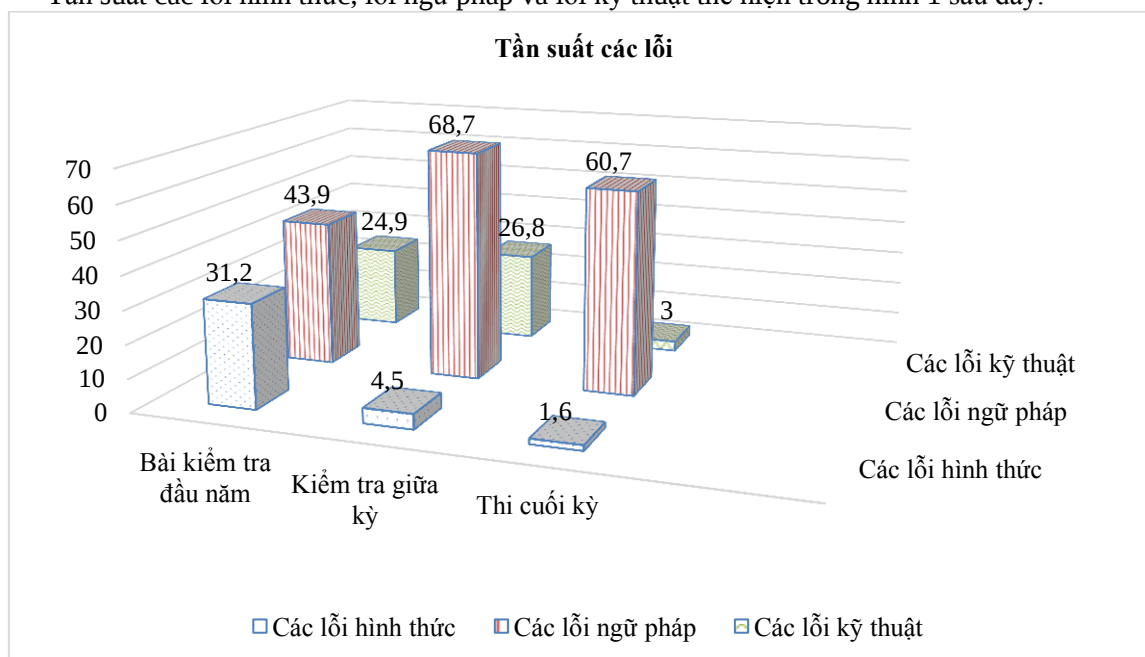
Trong tổng số 40 sinh viên chuyên ngữ khóa 63 học môn Viết 3, giáo viên đã chia các lỗi của sinh viên thành 3 nhóm: các lỗi về hình thức, các lỗi ngữ pháp và các lỗi kỹ thuật khác. Các loại lỗi và tần suất các lỗi thể hiện qua bảng 1 sau đây.

Bảng 1. Các lỗi qua ba bài kiểm tra

Kiểm tra đầu năm (189 lỗi)	Tần suất lỗi/ 59 lỗi	Đơn vị tính: %	
		Kiểm tra giữa kỳ/ 201 lỗi	Thi cuối kỳ/ 257 lỗi
Các lỗi hình thức		Tần suất lỗi/ 9 lỗi	Tần suất lỗi/ 4 lỗi
1. Đoạn văn mở đầu và đoạn văn kết luận ngắn (chỉ có 1 hoặc 2 câu cho đoạn văn)	40,1	0	0
2. Không phát triển ý	18,6	0	0
3. Không có đoạn văn kết luận	13,6	0	0
4. Không có câu chủ đề cho các đoạn văn phần thân bài	10,2	0	100
5. Không chia thành nhiều đoạn	6,8	0	0
6. Không có câu luận đề (thesis statement)	3,4	100	0

Kiểm tra đầu năm		Kiểm tra giữa kỳ	Thi cuối kỳ
Các lỗi ngữ pháp	Tần suất lỗi/ 83 lỗi	Tần suất lỗi/ 138 lỗi	Tần suất lỗi/ 156 lỗi
7. Danh từ số ít và danh từ số nhiều	28,9	26,1	44,2
8. Sự hòa hợp chủ ngữ và động từ	16,9	28,2	2,6
9. Từ nối	13,2	15,9	0
10. Các dạng động từ (động từ nguyên mẫu/ danh động từ)	13,2	25,9	50
11. Mạo từ	8,4	2,2	0
12. Giới từ	8,4	2,9	3,2
13. Mệnh đề quan hệ	3,6	2,9	0
Kiểm tra đầu năm		Kiểm tra giữa kỳ	Thi cuối kỳ
Các lỗi kỹ thuật	Tần suất lỗi/ 47 lỗi	Tần suất lỗi/ 54 lỗi	Tần suất lỗi/ 97 lỗi
14. Viết tắt	42,6	33,3	26,8
15. Viết sai chính tả	23,4	42,6	35,1
16. Lựa chọn từ	6,4	9,3	38,1
17. Dấu câu/ viết hoa	6,4	0	0
18. Câu không hoàn chỉnh	6,4	7,5	0
19. Cấu trúc song song	1,2	3,7	0

Tần suất các lỗi hình thức, lỗi ngữ pháp và lỗi kỹ thuật thể hiện trong hình 1 sau đây.



Hình 1. Tần suất các lỗi

So sánh các lỗi của bài kiểm tra đầu năm và bài thi cuối kỳ, các lỗi về hình thức đã hầu hết giảm xuống đáng kể chỉ còn 4 lỗi thiếu câu chủ đề cho các đoạn văn. Các lỗi ngữ pháp và các lỗi kỹ thuật tăng lên, nhưng các lỗi chỉ tập trung vào một số lỗi chính cơ bản mà sinh viên hay gặp phải. Các lỗi ngữ pháp về sự hòa hợp chủ ngữ và động từ, từ nối, mạo từ, giới từ và mệnh đề quan hệ đã giảm xuống đáng kể, tuy nhiên các lỗi ngữ pháp về danh từ số ít và số nhiều tăng lên 15%, từ 28,9% lên 44,2% và lỗi về các dạng động từ tăng lên 36,8%, từ 13,2% lên 50%. Các lỗi kỹ thuật như viết tắt, dấu câu, câu không hoàn chỉnh và cấu trúc song song đã giảm đáng kể, tuy nhiên lỗi sai chính tả tăng lên 11,6% và lỗi lựa chọn từ tăng lên 31,7%. So sánh giữa bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi cuối kỳ thì các lỗi ngữ pháp đã giảm 8%, các lỗi hình thức và kỹ thuật giảm đáng kể.

3.2. Một số ví dụ về các lỗi ngữ pháp và lỗi kỹ thuật

Các ví dụ về các lỗi được thể hiện trong bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. Các lỗi của sinh viên

Các lỗi ngữ pháp	Danh từ số ít và danh từ số nhiều	"I will have <u>some trouble</u> with <u>roommate</u>." "<u>Dormitory has rule</u>, and I can have <u>my rule</u> when I live in my own house." "If we do not have <u>tree</u>, we will lost the green colour in the world."
	Sự hòa hợp chủ ngữ và động từ	"<u>University have</u> dormitory for student." "Because <u>the rude don't allow</u> to cook, so the money for eating is so high." "Living in a rent house <u>help</u> me more independent and I can practise cooking." "When you are unemployment, your future is unclear, and your dream never <u>come</u> true." "<u>This problem are</u> very important because it's effect delicious to humans, animal in the world."
	Từ nối	"<u>So that</u> are some reason I want to choose a room for rent when I am a student in university." "<u>And</u> you must solve them with your friends." "<u>But</u> that's not the only mark deforestation brought in."
	Dạng động từ	"Illiteracy is <u>anyone do not know</u> reading and writng because <u>they have not</u> education." "Crime rate <u>more and more increase</u> leading to socials <u>less development</u>." "When everyone <u>don't go</u> to school, they married." "Therefore, deforestation is <u>leads</u> to flooding and that of course affect people's safety."
	Mạo từ	"<u>The illiteracy</u> is a serious problem that spreads out in the whole global nowadays." "there will have <u>a big effect for</u> someone who has got <u>an illiteracy</u>." "The second also the most important effect of deforestation is that it will affect <u>to our</u> health so badly."
	Giới từ	"<u>In this</u> day, universal education is becoming a necessity." "So, both kids and adult must have go to school <u>for</u> expand your knowledge and try harder if you do not have the opportunity to learn before."
	Mệnh đề quan hệ	"For example, a person want to improve their career need to read a lot of information to develop their major." "Nowaday, everything is made from wood has the high value so people do anything to earn money from this."
	Lựa chọn từ	"You will continue to learning university or you will <u>make a job</u>." "If I live in a rent house, I will not depend on <u>time of open and close door dormitory</u> usually have."
	Câu không hoàn chỉnh	"Because <u>it help</u> to save money." "From living of people is improve and than better." "Forest like a shield protect our life." "The increasing temperature on the Earth causes." "Illiteracy greatly of an individual as well as that of country."
	Cấu trúc song song	"This cause many bad effects such as <u>there are more places stuck in floods, more and more storms attack, and wildlife animals and become extinct</u>." "The deforestation effects <u>our air being polluted, flooding and doesn't have any place for animal</u>." "Two main effects that illiteracy can cause to people are: seeking job hard and difficult in communication."

Các lỗi sinh viên thường hay gặp đan xen các loại với nhau. Ví dụ như câu "Because it help to save money", sinh viên vừa mắc lỗi câu không hoàn chỉnh và lỗi về sự hòa hợp chủ ngữ và động từ. Hoặc là câu "So that are some reason I want to choose a room for rent when I am a student in

university”, sinh viên vừa mắc lỗi từ nối câu, vừa mắc lỗi danh từ số ít và danh từ số nhiều, các dạng động từ và giới từ.

Bên cạnh đó, một số lỗi thường phổ biến hơn các lỗi khác như các lỗi về danh từ số ít và số nhiều, lỗi về sự hòa hợp chủ ngữ và động từ, lỗi về từ nối và các dạng động từ. Những lỗi này là do sinh viên không thuộc các quy tắc ngữ pháp.

3.3. Kết quả khảo sát trực tuyến

40 sinh viên đã làm khảo sát trực tuyến tại <https://forms.gle/dvLAHzCnckCdJGP38>. Khảo sát gồm 17 câu hỏi chia làm 2 phần: phần 1 là thông tin cá nhân và phần 2 là khảo sát về các lỗi và giải pháp. Những kết quả khảo sát trực tuyến được thể hiện trong bảng 3 sau đây.

Bảng 3. Kết quả khảo sát trực tuyến

STT	Câu hỏi khảo sát	Kết quả
Phần 1: Thông tin cá nhân		
	Thông tin cá nhân của bạn là gì?	40 sinh viên trả lời khảo sát (6 sinh viên nam và 34 sinh viên nữ), từ 19 – 20 tuổi. Tên và email được dùng để liên lạc phỏng vấn ngẫu nhiên sinh viên.
Phần 2: Khảo sát về lỗi		
1	Sinh viên có thích viết bài luận không?	88,2% sinh viên thích viết bài luận và 11,8% sinh viên không thích viết bài luận.
2	Sinh viên thường hay mắc lỗi gì nhiều nhất khi viết bài luận?	Câu không hoàn chỉnh (25,2% sinh viên), Từ loại (20,4% sinh viên), Chính tả (18,4% sinh viên), Câu quá dài (12,6% sinh viên), từ nối câu và đoạn văn (7,8% sinh viên), danh từ số ít và số nhiều (5,8% sinh viên), sự hòa hợp chủ ngữ và động từ (4,9% sinh viên) và lỗi mạo từ, giới từ và dạng động từ (4,9% sinh viên).
3	Lý do sinh viên mắc các lỗi?	Yếu ngữ pháp (68,6% sinh viên), quên khi làm bài (41,2% sinh viên), áp lực thời gian làm bài (15,7% sinh viên) và lý do khác (8,8% sinh viên)
4	Sinh viên thường mắc lỗi chính tả không?	Các lý do khác như thiếu từ vựng, chưa luyện tập kỹ năng viết nhiều, chưa biết sắp xếp ý, làm lạc đề, không có ý tưởng, không lập dàn ý và không cẩn thận.
5	Giải pháp để không mắc lỗi chính tả là gì?	Thỉnh thoảng mắc lỗi (60,6% sinh viên), Luôn luôn (29,8% sinh viên), Hiếm khi mắc lỗi (8,7% sinh viên) và Không bao giờ mắc lỗi (1% sinh viên).
6	Sinh viên thường hay mắc lỗi từ loại không?	Sinh viên nên học từ vựng (47% sinh viên), luyện tập nhiều (22% sinh viên), chơi trò chơi nối từ, ô chữ, đọc sách và tài liệu (8% sinh viên), sử dụng từ vựng trong cuộc sống hàng ngày, và viết cẩn thận hơn (4% sinh viên).
7	Giải pháp để không mắc lỗi từ loại là gì?	Thường xuyên mắc lỗi (44,6% sinh viên); Thỉnh thoảng mắc lỗi (37,6% sinh viên); Luôn luôn mắc lỗi (14,9% sinh viên); và Không bao giờ mắc lỗi (3% sinh viên).
8	Sinh viên thường hay mắc lỗi danh từ số ít và danh từ số nhiều không?	Tra từ vựng, phân tích từ loại, ghi chú, học thuộc từ loại (31% sinh viên); Học từ theo chủ đề và tiền tố, hậu tố (26% sinh viên); Đọc ví dụ và học ngữ pháp (17% sinh viên); Kiểm tra từng câu sau khi viết xong, và tập viết và làm bài tập nhiều (12% sinh viên).
9	Giải pháp để không mắc lỗi danh từ số ít và danh từ số nhiều là gì?	Thỉnh thoảng mắc lỗi (50,5% sinh viên); Thường xuyên mắc lỗi (29,1% sinh viên); Luôn luôn mắc lỗi (12,6% sinh viên) và Không bao giờ mắc lỗi (7,8% sinh viên).
		Học quy tắc danh từ số ít, số nhiều, chú ý các trường hợp đặc biệt, xác định rõ chủ ngữ và làm bài tập để ghi nhớ (30% sinh viên), cẩn thận khi làm bài (8,3% sinh viên), luyện tập, làm bài tập và viết nhiều (8,3% sinh viên), ghi nhớ lỗi sai, học thêm các mẹo để phân biệt (3,3% sinh viên)

STT	Câu hỏi khảo sát	Kết quả
10	Sinh viên thường hay mắc lỗi từ nổi hay không?	Thỉnh thoảng mắc lỗi (19% sinh viên); Thường xuyên mắc lỗi (32,4% sinh viên); Luôn luôn mắc lỗi (9,8% sinh viên) và Không bao giờ mắc lỗi (8,8% sinh viên)
11	Giải pháp để không mắc lỗi từ nổi là gì?	Học các từ nổi (32% sinh viên), Tập viết nhiều và sử dụng từ nổi phong phú (16,1% sinh viên); Đọc sách và tài liệu trên mạng xem lại chỗ sai (14,3% sinh viên); Tìm hiểu, ôn lại và nắm vững từ nổi (12,5% sinh viên); Suy nghĩ kĩ, đọc kỹ câu, chọn từ nổi thích hợp (7,1% sinh viên).
12	Sinh viên thường hay mắc lỗi các dạng động từ hay không?	Thỉnh thoảng mắc lỗi (43,1% sinh viên); Thường xuyên mắc lỗi (36,3% sinh viên); Luôn luôn mắc lỗi (13,7% sinh viên) và Không bao giờ mắc lỗi (6,9% sinh viên)
13	Giải pháp để không mắc lỗi các dạng động từ là gì?	Học thuộc cách chia động từ; Phân biệt, trau dồi kiến thức các loại động từ, 12 thì, câu bị động (31% sinh viên), Luyện tập thường xuyên (15,5% sinh viên); Xác định chủ ngữ và động từ (5,2% sinh viên), đọc sách và tài liệu trên mạng và kiểm tra lại bằng trang web Grammarly.com (5,2% sinh viên)
14	Sinh viên thường hay mắc lỗi sự hòa hợp chủ ngữ và động từ hay không?	Thỉnh thoảng mắc lỗi (43,1% sinh viên); Thường xuyên mắc lỗi (40,2% sinh viên); Luôn luôn mắc lỗi (12,7% sinh viên) và Không bao giờ mắc lỗi (3,9% sinh viên).
15	Giải pháp để không mắc lỗi sự hòa hợp chủ ngữ và động từ là gì?	Học thuộc ngữ pháp về chủ ngữ và động từ hòa hợp (40% sinh viên); Luyện tập nhiều để nhớ (20% sinh viên); Đọc và tìm hiểu các tài liệu trên mạng Internet (14,5% sinh viên); Phân tích kỹ chủ ngữ (7,3% sinh viên); Xem lại các lỗi sai, ghi chú để hạn chế lỗi chủ ngữ và động từ (3,6% sinh viên).

3.4. Kết quả phỏng vấn sinh viên

12 sinh viên ngẫu nhiên được phỏng vấn sâu về các giải pháp hạn chế các lỗi khi viết. Kết quả phỏng vấn được thể hiện trong bảng 4 sau đây.

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn cá nhân

STT	Câu hỏi phỏng vấn	Câu trả lời của sinh viên
1	Kỹ năng viết có quan trọng với sinh viên không?	50% sinh viên cho rằng kỹ năng viết là rất quan trọng vì viết trang bị cho sinh viên vốn từ vựng, và bổ sung cho ba kỹ năng nghe, đọc và nói. Khi sinh viên viết ra giấy, các em ghi nhớ nhiều hơn, phản xạ ngôn ngữ, rèn luyện ngữ pháp, và thể hiện cảm xúc dễ dàng hơn.
2	Sinh viên thường hay mắc các lỗi gì nhất?	Chính tả (33,3% sinh viên); Câu không hoàn chỉnh, câu quá dài, giới từ, từ nối, từ loại (các từ giống nhau), danh từ số ít, số nhiều (16,7% sinh viên).
3	Vì sao sinh viên mắc lỗi khi viết?	Sinh viên viết câu không hoàn chỉnh và các lỗi từ loại, danh từ số ít và danh từ số nhiều do áp lực thời gian khi thi. Sinh viên viết câu quá dài do có nhiều ý và không luyện tập nhiều. Sinh viên quên cách viết từ dẫn đến sai lỗi chính tả. Sinh viên còn nhầm lẫn từ nối, ít dùng từ nối và không hiểu nghĩa từ nối.
4	Giải pháp để không mắc lỗi chính tả là gì?	Học từ vựng, cách đọc, phiên âm, và tập viết vào vở (66,7% sinh viên); Tra từ điển và học từ đồng nghĩa; Làm bài tập thường xuyên và viết nhiều (16,7% sinh viên), Hạn chế sử dụng các từ không biết; Kiểm tra lại sau khi viết; Học thuộc từ mắc lỗi và Đọc nhiều (16,7% sinh viên)
5	Giải pháp để không mắc lỗi từ loại là gì?	Học dấu hiệu nhận biết và chức năng các từ trong câu (41,7% sinh viên), Làm bài tập về từ loại và luyện tập; Tra từ điển (16,7% sinh viên).
6	Giải pháp để không mắc lỗi danh từ số ít, số nhiều là gì?	Nắm cách phân biệt, học quy tắc, lưu ý những trường hợp đặc biệt (41,7% sinh viên), Làm bài cẩn thận và đọc lại 3 lần trước khi nộp bài (8,3% sinh viên).

STT	Câu hỏi phỏng vấn	Câu trả lời của sinh viên
7	Giải pháp để không mắc lỗi từ nổi là gì?	Hiểu từ nổi, học thuộc (33,3% sinh viên); Làm bài tập về từ nổi (25% sinh viên); Đọc lại các lỗi sai về từ nổi (16,7% sinh viên)
8	Giải pháp để không mắc lỗi các dạng động từ là gì?	Học lại ngữ pháp, học thuộc 12 thì, danh động từ, động nguyên mẫu, động từ bất quy tắc (25% sinh viên); Cẩn thận khi làm bài; Luyện tập nhiều (25% sinh viên); Đọc thêm tài liệu (8,3% sinh viên)
9	Giải pháp để không mắc lỗi sự hòa hợp chủ ngữ và động từ là gì?	Luyện tập nhiều và sửa bài (33,3% sinh viên); Đọc nhiều và học các bài văn mẫu (25% sinh viên); Kiểm tra lại sau khi viết, và dùng các ứng dụng để kiểm tra lại (16,7%); Học thuộc ngữ pháp (16,7% sinh viên).

Đối chiếu với kết quả khảo sát trực tuyến, sinh viên được phỏng vấn cũng có những ý kiến giống nhau về các lỗi thường gặp nhất là chính tả, từ loại, câu không hoàn chỉnh, câu quá dài, từ nổi và danh từ số ít và danh từ số nhiều. Các em mắc nhiều lỗi chính tả, từ loại, dạng động từ, viết tắt, danh từ số ít và số nhiều và từ nổi giống như kết quả nghiên cứu của Victor (1973) [13], Darus và Ching (2009) [14], Phạm Vũ Phi Hồ và Phạm Nguyễn Thùy Dương (2009) [16] và Khatter (2019) [6]. Tuy nhiên, khi làm bài thi, sinh viên đại học Nha Trang có thêm các lỗi câu không hoàn chỉnh, câu quá dài và lựa chọn từ. Sinh viên mắc các lỗi này là do các em chưa luyện tập nhiều, không hiểu từ nổi và áp lực thời gian thi. Sinh viên khảo sát và phỏng vấn đã có những giải pháp về chính tả là học từ vựng bằng cách viết nhiều và làm bài tập thường xuyên; đọc nhiều sách và tài liệu để nhớ từ; sử dụng từ trong cuộc sống hàng ngày và kiểm tra lại cẩn thận bài viết của mình. Để hạn chế các lỗi về từ loại, sinh viên nên tra từ điển, học cách nhận biết và chức năng của từ loại; phân tích từ loại; học thuộc từ loại và làm bài tập về từ loại. Để hạn chế các lỗi về danh từ số ít và số nhiều, sinh viên cần nắm vững các quy tắc phân biệt và lưu ý các trường hợp đặc biệt; làm bài cẩn thận; đọc lại bài trước khi nộp và ghi nhớ các lỗi sai. Để hạn chế các lỗi về từ nổi, sinh viên có thể hiểu và học thuộc từ nổi; luyện viết và làm bài tập về từ nổi; suy nghĩ và chọn từ nổi phù hợp; và đọc lại các lỗi sai về từ nổi. Các lỗi về dạng động từ có thể hạn chế bằng cách sinh viên học thuộc ngữ pháp 12 thì, danh động từ, câu bị động; luyện tập các bài tập về dạng động từ; và đọc thêm tài liệu. Các lỗi về sự hòa hợp của chủ ngữ và động từ có thể được hạn chế khi sinh viên đọc nhiều bài văn mẫu; học các quy tắc ngữ pháp; phân tích kỹ chủ ngữ; luyện tập và sửa bài; và xem lại các lỗi sai.

4. Một số giải pháp giảm các lỗi sai của sinh viên

Từ kết quả khảo sát và phỏng vấn sâu, sinh viên có thể hạn chế lỗi sai với những giải pháp sau. Thứ nhất, để hạn chế lỗi chính tả, sinh viên nên đọc các bài mẫu, tra từ điển các từ mới, chơi các trò chơi về từ vựng như nổi từ, ô chữ, học từ đồng nghĩa, trái nghĩa và luyện tập viết thường xuyên hàng ngày để có thêm nâng cao vốn từ vựng và hạn chế các lỗi chính tả. Ngoài ra, giảng viên có thể cho sinh viên đọc các bài văn có các lỗi sai về chính tả để sinh viên tìm ra và sửa các lỗi chính tả [18]. Thứ hai, đối với các lỗi ngữ pháp như từ loại, danh từ số ít và số nhiều, các dạng động từ, từ nổi và sự hòa hợp chủ ngữ và động từ, giảng viên liệt kê các lỗi sai ngữ pháp cho sinh viên trong bài kiểm tra và sinh viên cần đọc lại sách ngữ pháp, đọc các ví dụ, học thuộc các quy tắc ngữ pháp, chú ý những trường hợp đặc biệt, phân tích chủ ngữ trong câu, làm bài tập và luyện viết thường xuyên [19]. Sinh viên cần ghi nhớ các lỗi sai trong các bài viết trước để tránh bị lặp lại, và cẩn thận kiểm tra lại các lỗi sau khi viết xong và kiểm tra lại bằng các ứng dụng và trang web Grammarly.com. Thứ ba, sau khi viết xong, các em có thể tìm ra các lỗi sai, thảo luận cách sửa các lỗi sai cùng nhau và viết nhật ký những lỗi sai thường gặp và cách sửa lỗi. Việc sinh viên tự tìm ra lỗi sai và sửa lỗi sẽ “hiệu quả hơn cả giảng viên sửa lỗi cho sinh viên và người học có thái độ tích cực với việc sửa lỗi sai và tích cực thảo luận, học tập trong lớp [20], [21].” Thứ tư, giảng viên tổ chức các trò chơi, các hoạt động trong lớp về từ vựng, cho sinh viên tìm ra lỗi sai và nhận xét, sửa bài cho bạn mình.

5. Kết luận

Môn viết là một kỹ năng quan trọng trong giao tiếp vì kỹ năng viết bổ sung vốn từ, khả năng ghi nhớ, ngữ pháp, thể hiện cảm xúc và hỗ trợ các kỹ năng khác. Tuy nhiên, viết cũng là kỹ năng khó, do đó sinh viên cần nhiều thời gian luyện tập để vừa diễn đạt được ý kiến cá nhân và vừa viết đúng ngữ pháp. Những lỗi sinh viên thường mắc phải khi viết bài văn gồm các lỗi ngữ pháp, chia động từ, lỗi về sự hòa hợp chủ ngữ và động từ, lỗi từ nối, lỗi câu không hoàn chỉnh, cách dùng từ... Điều này đòi hỏi sinh viên cần tự học, đọc sách ngữ pháp, luyện tập nhiều hơn, và sửa bài theo nhóm để giảm các lỗi trong khi viết bài văn và đáp ứng các yêu cầu của môn viết bài luận. Ngoài ra, giảng viên đóng vai trò quan trọng giúp sinh viên nhận ra các lỗi cơ bản trong các bài viết và những nhận xét tích cực của giảng viên là biện pháp hữu hiệu giúp sinh viên cải thiện kỹ năng viết bài luận và yêu thích kỹ năng viết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] M. M. Aliyu, "Exploring the Nature of Undergraduates' Peer Collaboration in a PBL Writing Process," *International Journal of Language Education*, vol. 4, no. 1, pp. 11-23, 2020.
- [2] M. Khazrouni, "Assessment of Improving ESL Learners' Writing Skills among Undergraduate Students: A case Study of Skyline University College," *International Journal of English Language Teaching*, vol. 7, no. 1, pp. 30-44, 2019.
- [3] B. J. Kim, "A Basic Study on the Selection of Educational Contents for Cultivating Global Business Communication Competence," *Journal of Digital Convergence*, vol. 17, no. 2, pp. 91-100, 2019.
- [4] T. Moore, J. Hall, and C. Wallis, "Literacy Practices in the Professional Workplace: Implications for the IELTS Reading and Writing Tests," 2015. [Online]. Available: https://www.ielts.org/-/media/research-reports/ielts_online_rr_2015-1.ashx. [Accessed February 28, 2023].
- [5] D. Nunan, *Designing Tasks for the Communicative Classroom*. Cambridge University Press, 1989, p. 35.
- [6] S. Khatter, "An Analysis of the Most Common Essay Writing Errors among EFL Saudi Female Learners (Majmaah University)," *Arab World English Journal (AWEJ)*, vol. 10, no. 3, pp. 364- 381, 2019, doi:10.2139/ssrn.3466034.
- [7] S. P. Corder, "The significance of Learner's Errors," *International Review of Applied Linguistics in Language Teaching*, vol. 6, no. 4, pp. 161-170, 1967.
- [8] C. James, *Errors in language learning and use: Exploring errors analysis*. Essex: Pearson, 1998, p. 7.
- [9] S. Gass and L. Selinker, *Second Language Acquisition: An Introductory Course*. New York: Routledge, 2008, p. 102.
- [10] J. C. Richard, "A Non-Constractive Approach to Error Analysis," *Journal of ELT*, vol. 25, pp. 204- 219, 1971.
- [11] R. Ellis, *Second Language Acquisition*. Oxford: Oxford University Press, 1997, p. 28.
- [12] P. R. N. Phuket and N. B. Othman, "Understanding EFL Students' Errors in Writing," *Journal of Education and Practice*, vol. 6, no. 32, pp. 99-106, 2015.
- [13] W. Victor, "Analysis of Errors in Composition Writing," *Journal of ELT*, vol. XXVII, pp. 177-186, 1973.
- [14] S. Darus, "Common Errors in Written English Essays of Form One Chinese Students: A Case Study," *European Journal of Social Sciences*, vol. 10, no. 2, pp. 242-253, 2009.
- [15] M. Hamed, "Common Linguistics Errors among Non – English Major Libyan Students Writing," *Arab World English Journal*, vol. 9, no. 3, pp. 219-232, 2018.
- [16] V. P. H. Pham and N. T. D. Pham, "Enhancing Vietnamese Learners' Ability in Writing Argumentative Essays," *The Journal of Asia Tefl*, vol. 11, no. 2, pp. 63-91, 2009.
- [17] V. P. H. Pham and N. T. D. Pham, "Common Errors in Writing Journals of the English-Major Students at HCMC Open University," *Journal of Science Ho Chi Minh City Open University*, vol. 2, no. 14, pp. 52- 61, 2015.
- [18] J. M. Bradley and P. V. King, "Effects of Proofreading in Spelling: How Reading Misspelled and Correctly Spelled Words Affects Spelling Accuracy," *Journal of Reading Behaviour*, vol. XXIX, no. 4, pp. 413-432, 1992.
- [19] K. M. Alghazo and M. K. Alshraideh, "Grammar Errors Found in English Writing: A Study from Al-Hussein Bin Talal University," *International Education Studies*, vol. 13, no. 9, pp. 1-9, 2020.
- [20] S. Hanrahan and G. Isaacs, "Assessing self-and peer-assessment: The students' views," *Higher Education Research and Development*, vol. 20, no. 1, pp. 53-70, 2001, doi: 10.1080/07294360123776.
- [21] M. Kubota, "Error correction strategies used by learners of Japanese when revising a writing task," *System*, vol. 29, no. 4, pp. 467-480, 2001, doi: 10.1016/S0346-251X(01)00026-4.